

**SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO
BẮC NINH**

(Đề kiểm tra có 01 trang)

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2024-2025**

Môn: Ngữ văn - Lớp 9

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian phát đề)

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

Văn Miếu Bắc Ninh - Biểu tượng truyền thống hiếu học, khoa bảng vùng Kinh Bắc

Bắc Ninh là nơi đầu tiên Nho giáo truyền bá vào nước ta và phát triển thành trung tâm Hán học hàng đầu cả nước. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh còn lưu giữ được hệ thống di sản văn hóa về Nho học phong phú cả về vật thể và phi vật thể, trong đó tiêu biểu nhất là Văn miếu Bắc Ninh - một trong những biểu tượng, niềm tự hào về truyền thống khoa bảng, hiếu học, vinh danh những bậc hiền tài, cống hiến trí tuệ cho quê hương đất nước.

[...]Giá trị vô cùng nổi bật được gìn giữ trong văn miếu Bắc Ninh chính là 15 tấm bia đá tiến sĩ. Trong đó, 12 bia “Kim bảng lưu phương” (Danh thơm lưu mãi bảng vàng) được dựng năm 1889, lưu danh 677 vị Tiến sĩ, từ khoa thi đầu tiên năm 1075 đến khoa thi năm 1919, những người có công trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, chiếm gần 1/4 tổng số vị đại khoa của cả nước. Ngoài các bia tiến sĩ, tấm bia “Bắc Ninh tỉnh trùng tu Văn Miếu bi ký” có kích thước lớn gần 10 mét vuông, là bảo vật của văn miếu, trên đó, ca ngợi vai trò, ý nghĩa của văn miếu, cũng như tôn vinh những bậc hiền tài. [...]Với những giá trị về truyền thống khoa bảng tại di tích, Văn Miếu Bắc Ninh được công nhận và cấp bằng xếp hạng di tích Quốc gia vào năm 1988. Năm 2019 hệ thống bia tiến sĩ văn miếu Bắc Ninh được công nhận là Bảo vật quốc gia.

Văn Miếu Bắc Ninh là niềm tự hào của quê hương Bắc Ninh và là một trong 14 điểm du lịch của tỉnh thu hút đông đảo du khách trong và ngoài tỉnh. Nơi đây thường đón tiếp các đoàn học sinh đến dâng hương vào dịp đầu năm hoặc cuối năm, trước và sau mỗi kỳ thi. Nhiều nhà nghiên cứu cũng đến tìm hiểu truyền thống khoa bảng. Đến với Văn Miếu Bắc Ninh du khách sẽ được chiêm ngưỡng kiến trúc tinh xảo và đẹp mắt của đền thờ, các bia đá; cảm nhận sự yên bình và tĩnh lặng, thanh tịnh và tâm linh mà không phải nơi nào cũng có được.

(Theo <https://www.baobacninh.com.vn/chi-tiet-bac-ninh-xua-va-nay/-/details/20182/van-mieu-bac-ninh-bieu-tuong-truyen-thong-hieu-hoc-khoa-bang-vung-kinh-bac>, Ngọc Đăng, số ra ngày 29/11/2024)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Văn Miếu Bắc Ninh - Biểu tượng truyền thống hiếu học, khoa bảng vùng Kinh Bắc thuộc kiểu văn bản nào?

Câu 2. Theo văn bản, giá trị vô cùng nổi bật được gìn giữ trong văn miếu Bắc Ninh là gì?

Câu 3. Nêu tác dụng của thành phần trạng ngữ được in đậm trong câu sau:

Với những giá trị về truyền thống khoa bảng tại di tích, Văn Miếu Bắc Ninh được công nhận và cấp bằng xếp hạng di tích Quốc gia vào năm 1988.

Câu 4. Từ văn bản trên, em hãy rút ra một thông điệp có ý nghĩa cho bản thân (trình bày khoảng 5-7 dòng).

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn (khoảng 100 chữ) đánh giá khả năng gợi lên niềm tự hào về di tích Văn Miếu Bắc Ninh trong văn bản Đọc hiểu.

Câu 2. (4,0 điểm)

Lạm dụng mạng xã hội, thanh thiếu niên có thể gặp các tình trạng rối loạn giấc ngủ, trầm cảm, bị bắt nạt qua mạng và làm gia tăng tỉ lệ tội phạm...

Em hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 300 chữ) trình bày suy nghĩ về vấn đề trên và đề xuất giải pháp khắc phục.

----- HẾT -----

(HDC Có 02 trang)

Phần/Câu	Nội dung	Điểm
Đọc hiểu		4,0
1	Kiểu văn bản: Văn bản thông tin Hướng dẫn chấm: Học sinh trả lời đúng nội dung đạt điểm tối đa.	0,75
2	Giá trị vô cùng nổi bật được gìn giữ trong Văn Miếu Bắc Ninh là 15 tấm bia đá tiến sĩ. Hướng dẫn chấm: Học sinh trả lời đúng nội dung được điểm tối đa.	0,75
3	- Tác dụng: + Mở rộng cấu trúc câu. + Bổ sung thông tin về cách thức, phương tiện, làm rõ hơn giá trị truyền thống khoa bảng giúp Văn Miếu Bắc Ninh được công nhận và cấp bằng xếp hạng di tích Quốc gia. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời đúng nội dung, diễn đạt tương đương đạt điểm tối đa. - HS nêu đúng 01 tác dụng đạt 0,75 điểm.	1,5
4	Học sinh rút ra được một thông điệp có ý nghĩa cho bản thân, diễn đạt phù hợp, bám sát nội dung văn bản. Có thể theo gợi ý sau: - Chúng ta phải nỗ lực học tập, rèn luyện kế thừa và phát huy truyền thống hiếu học và khoa bảng của cha ông. - Thế hệ trẻ cần tự hào và phát huy truyền thống của cha ông. - Chúng ta cần có ý thức gìn giữ và tôn tạo các di sản văn hóa của dân tộc. ... Hướng dẫn chấm: Học sinh trả lời đúng 01 thông điệp đạt điểm tối đa.	1,0
Viết		6,0
1	Viết đoạn văn (khoảng 100 chữ) đánh giá khả năng gợi lên niềm tự hào về di tích Văn Miếu Bắc Ninh trong văn bản Đọc hiểu.	2,0
	a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn - Đảm bảo yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 100 chữ) của đoạn văn. Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, phối hợp, móc xích hoặc song song.	0,25
	b. Xác định đúng vấn đề Khả năng gợi lên niềm tự hào về di tích Văn Miếu Bắc Ninh	0,25
	c. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp trên cơ sở đảm bảo các nội dung sau: - Văn bản đưa đến cho em nhiều kiến thức mới mẻ về Văn Miếu Bắc Ninh: nguồn gốc, giá trị... - Văn bản đã khơi gợi lên trong em niềm tự hào về di tích Văn Miếu Bắc Ninh: Tự hào về một di sản văn hoá cấp Quốc gia; nơi lưu giữ truyền thống hiếu học, khoa bảng quý báu của xứ Kinh Bắc; một điểm du lịch văn hoá tâm linh của Việt Nam; mong muốn lan tỏa... - Văn bản giúp em hiểu thêm về giá trị của những di tích lịch sử, văn hóa của dân tộc.	1,0
	d. Diễn đạt Bảo đảm chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.	0,25

	<i>đ. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Lạm dụng mạng xã hội, thanh thiếu niên có thể gặp các tình trạng rối loạn giấc ngủ, trầm cảm, bị bắt nạt qua mạng và làm gia tăng tỉ lệ tội phạm... Em hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 300 chữ) trình bày suy nghĩ về vấn đề trên và đề xuất giải pháp khắc phục.	4,0
	<i>a. Bảo đảm bố cục và dung lượng của bài văn nghị luận</i> Bảo đảm yêu cầu về bố cục và dung lượng (khoảng 300 chữ) của bài văn.	0,25
	<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> Hiện tượng một bộ phận giới trẻ lạm dụng mạng xã hội gây ra nhiều hậu quả và đề xuất giải pháp khắc phục.	0,25
	<i>c. Viết được bài văn nghị luận đảm bảo các yêu cầu</i> Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp nhuần nhuyễn lí lẽ và bằng chứng; trình bày được hệ thống ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận. Có thể triển khai theo hướng sau: * Mở bài: Giới thiệu vấn đề và sự cần thiết phải bàn luận về vấn đề. * Thân bài: - Giải thích: <i>Lạm dụng mạng xã hội</i> là dành quá nhiều thời gian cho việc sử dụng mạng xã hội làm ảnh hưởng tiêu cực đến sức khoẻ thể chất và tinh thần. - Bàn luận: + Biểu hiện: Thanh thiếu niên sử dụng thường xuyên, hay đăng tải hình ảnh, chỉ thích giao tiếp trên mạng xã hội, quá lệ thuộc vào mạng xã hội khi học tập, làm việc ... + Nguyên nhân: tâm lí muốn khẳng định bản thân, thích “sống ảo” ... + Hậu quả: thanh thiếu niên có thể gặp các tình trạng rối loạn giấc ngủ, trầm cảm, học tập sa sút, lãng phí thời gian, sống thụ động, ngại giao tiếp với mọi người xung quanh, bị bắt nạt qua mạng, làm gia tăng tỉ lệ tội phạm, ... - Nêu ý kiến trái chiều và phản bác ý kiến đó. - Đề xuất giải pháp khả thi: Cân đối thời gian sử dụng mạng xã hội một cách hợp lí, hiệu quả; sử dụng ngôn ngữ lịch sự, tôn trọng, ứng xử văn minh trên mạng xã hội; biết chọn lọc thông tin và chia sẻ những thông tin chính thống, đã được kiểm chứng... <i>(Học sinh dẫn ra và phân tích bằng chứng phù hợp)</i> * Kết bài: Khẳng định tầm quan trọng của việc nhận thức đúng đắn và giải quyết thoả đáng vấn đề. Bài học liên hệ.	3,0
	<i>d. Diễn đạt</i> Bảo đảm chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.	0,25
	<i>đ. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
Tổng		10,0
	Lưu ý: Nếu bài làm trình bày cẩu thả, chữ quá xấu không đạt điểm về yêu cầu diễn đạt.	